

Số: 2690/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 14 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Cấp phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ của một số công trình thủy lợi
đối với hoạt động thi công Dự án cải tạo, mở rộng QL.2 đoạn Vĩnh Yên -
Việt Trì, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là tỉnh Phú Thọ)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Thủy lợi năm 2017;

*Căn cứ Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ Quy
định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;*

*Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy
định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực
quản lý Nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;*

*Căn cứ Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14 tháng 5 năm 2026 của
Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính
được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý của
Bộ Nông nghiệp và Môi trường;*

*Căn cứ Quyết định số 1638/QĐ-UBND ngày 22/5/2026 của UBND tỉnh
Phú Thọ về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực thủy lợi thuộc
thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;*

*Căn cứ Quyết định số 1331/QĐ-BGTVT ngày 18/10/2023 của của Bộ Giao
thông vận tải về việc phê duyệt đầu tư dự án cải tạo, mở rộng QL2 đoạn Vĩnh
Yên – Việt Trì, tỉnh Vĩnh Phúc;*

*Căn cứ Quyết định số 1875/QĐ-BXD ngày 28/10/2025 của Bộ Xây dựng
về việc phê duyệt điều chỉnh dự án cải tạo, mở rộng QL2 đoạn Vĩnh Yên – Việt
Trì, tỉnh Vĩnh Phúc;*

*Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số
1048/TTr-SNN&MT ngày 11/08/2026.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ của một số công trình
thủy lợi đối với hoạt động thi công Dự án cải tạo, mở rộng QL.2 đoạn Vĩnh Yên -
Việt Trì, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là tỉnh Phú Thọ), cụ thể như sau:

1. Tên, địa chỉ của tổ chức được cấp phép: Ban Quản lý dự án Hàng hải và Đường thủy.

- Địa chỉ: Số 308 Minh Khai – Hai Bà Trưng – Hà Nội.

- Số điện thoại: (024) 3974.7633 Số Fax: (024) 3974.7637

2. Tên hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi

Thi công dự án Cải tạo, mở rộng QL.2 đoạn Vĩnh Yên - Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, xây mới, cải tạo, mở rộng, hoàn trả cầu, cống, luồng tiêu, kênh mương thủy lợi.

3. Phạm vi, vị trí cấp phép cho hoạt động

3.1. Phạm vi, vị trí hoạt động: Liên quan đến các tuyến kênh, mương: Luồng tiêu Quán Tiên đi trường lái; luồng tiêu Đồng Ấp - Cầu Sang; Km21+920 KCTN Liễn Sơn; Km2+370 luồng tiêu Nghĩa Hưng - Chấn Hưng - Đại Đồng - Sông Phan; Km0+300 kênh tiêu Cửa Hàng - Cửa Chợ; Km7+370 luồng tiêu Nghĩa Hưng - Tân Tiến - Đại Đồng - Bình Dương - Sông Phan; kênh 7A; Km21+156 Sông Phan; Km0+970 luồng tiêu Việt Xuân - Bò Sao - Lũng Hòa - Sông Phan và một số tuyến kênh, mương nội đồng của các xã Hội Thịnh, Vĩnh An, Vĩnh Hưng và Vĩnh Thành.

3.2. Nội dung: Xây mới, cải tạo mở rộng, hoàn trả cầu, cống, luồng tiêu, kênh mương thủy lợi dọc hai bên đường cụ thể như sau:

STT	Lý trình đường	Trái/ Phải/ Trên tuyến	Nội dung hoạt động	Quy mô xây dựng	Thuộc phạm vi công trình thủy lợi
1	Km38+632 đến Km39+153	Phải	Hoàn trả, đầu nối tại Km38+632 và Km39+153	Mương đất có chiều rộng B 2mái = 1,5m; Mái dốc: 1:1.5; Hk=0,5m Luồng tiêu Quán Tiên đi trường lái	Luồng tiêu Quán Tiên đi trường lái
2	Km39+432	Trên	Thi công cầu (xây mới Cầu Bãi Loan)	Cầu mới có chiều dài 9,64m; chiều rộng cầu B=18. - Kết cấu phần trên gồm 18 phiến dầm bản BTCT chiều dài L=7m. - Mố bằng BTCT trên hệ móng cọc khoan nhồi đường kính D=1m. (Luồng tiêu Duy Phiên - Vân hội - Hợp Thịnh – kênh Thiên Tạo)	Luồng tiêu Duy Phiên - Vân hội - Hợp Thịnh (kênh Thiên Tạo)
3	Km40+285 đến Km40+481	Trái	Hoàn trả, đầu nối tại Km40+286 và Km40+481	Mương đất có chiều rộng B 2mái = 1,5m; Mái dốc: 1:1.5; Hk=0,5m	Kênh mương nội đồng xã Hội Thịnh
4	Km40+690,01	Trên	Thi công	Xây mới cống hộp	Tại Km0+00

			cổng qua đường, đầu nối cống	BxH=2x(2,0x2,0)m bằng BTCT, chiều dài L=27,3m. Cao độ đáy cống bằng cao độ đáy kênh hiện trạng.	luồng tiêu Đồng Ấp - Cầu Sang
5	Km41+280 đến Km42+112	Phải + trái	Hoàn trả kênh, đầu nối tại Km41+280 và Km42+112	- Phải tuyến hoàn trả mương đất có kích thước B=1,5m. - Trái tuyến hoàn trả mương xây kích thước BxH=0,5x0,8m.	Kênh nội đồng xã Vĩnh An
6	Km42+147,55	Trái	Thi công cống qua đường, đầu nối cống	Xây mới cống tròn D=0,75m, chiều dài cống L=8,0 m. Cao độ đáy cống bằng cao độ đáy mương hiện trạng.	Kênh nội đồng xã Vĩnh An
7	Km42+157	Trên	Mở rộng Cầu Kiệu	Mở rộng sang 2 bên cầu cũ: tổng chiều dài cầu là 15 m, chiều rộng toàn cầu là B=26m. - Kết cấu phần trên: bằng dầm bản BTCT chiều dài L=7m. - Mố cầu bằng BTCT đặt trên hệ móng cọc BTCT đúc sẵn KT 35x35cm.	Km21+920 Kênh chính Tả ngạn Liễn Sơn
8	Km42+294,63	Trên	Thi công cống qua đường, đầu nối cống	Xây dựng mới cống hộp BTCT kích thước BxH=(1,0x1,0)m, chiều dài cống L=28,72m.	Kênh nội đồng xã Vĩnh An
9	Km42+416,99	Trên	Thi công cống qua đường, đầu nối cống	Xây dựng mới cống hộp BTCT kích thước BxH=(1,2x1,2)m, chiều dài cống L=26,25m.	Kênh nội đồng xã Vĩnh An
10	Km42+741,51	Trên	Thi công cống qua đường, đầu nối cống	Xây dựng mới cống hộp BTCT kích thước BxH=2x(1,5x2,0)m, chiều dài cống L=31,04m	Km2+370 luồng tiêu Nghĩa Hưng - Chấn Hưng - Đại Đồng - Sông Phan Km2+370
11	Km43+431,13	Trên	Thi công cống qua đường, đầu nối cống	Xây dựng mới cống hộp BTCT kích thước BxH=(1,5x1,5)m, chiều dài cống L=28,62m	Kênh nội đồng xã Vĩnh An
12	Km43+488,56	Trên	Thi công cống qua đường, đầu nối cống	Xây dựng mới cống hộp BTCT kích thước BxH=2x(1,5x2,0)m, chiều dài cống L=32,65m	Km0+300 kênh tiêu Cửa Hàng - Cửa Chợ
13	Cọc TD2B Km0+098,57-nhánh B (Km43+361,82)	Trái	Thi công cống qua đường, đầu nối cống	Xây dựng mới cống hộp BTCT kích thước BxH=(1,0x1,0)m, chiều dài cống L=24,6m	Kênh nội đồng xã Vĩnh An
14	Km43+840,35	Trên	Thi công cống qua	Xây dựng mới cống hộp BTCT kích thước BxH=	Kênh nội đồng xã Vĩnh An

			đường, đầu nối cống	(2,0x2,0)m, chiều dài cống L=34,5m	
15	Km43+889,90	Trên	Thi công cống qua đường, đầu nối cống	Xây dựng mới cống hộp BTCT kích thước BxH= (1,5x1,5), chiều dài cống L=29,12m	Kênh nội đồng xã Vĩnh An
16	Km43+490,15 đến Km43+932,36	Phải	Hoàn trả kênh, đầu nối tại Km43+490 và Km43+932	Xây dựng mới cống hộp BTCT kích thước BxH= (1,0x1,0)m, chiều dài cống L=442,21m.	Kênh nội đồng xã Vĩnh An
17	Cọc TDC1 Km0+097,28- nhánh A (Km44+120,22)	Phải	Thi công cống qua đường, đầu nối cống	Xây dựng mới cống hộp BTCT kích thước BxH= (1,0x1,0)m, chiều dài cống L=10,21m	Kênh nội đồng xã Vĩnh An
18	Km44+186,30	Trên	Thi công cống qua đường, đầu nối cống	Xây dựng mới cống hộp BTCT kích thước BxH= (2,0x2,0)m, chiều dài cống L=29,12m	Kênh nội đồng xã Vĩnh An
19	Km44+402,19	Trên	Thi công cống qua đường, đầu nối cống	Xây dựng mới cống hộp BTCT kích thước BxH= (1,5x1,5)m, chiều dài cống L=31,92m	Kênh nội đồng xã Vĩnh An
20	Km0+022,38- Nhánh T (Km44+530,88)	Trái	Thi công cống qua đường, đầu nối cống	Xây dựng mới cống hộp BTCT kích thước BxH= (1,0x1,0)m, chiều dài cống L=17,22m	Kênh nội đồng xã Vĩnh An
21	Km44+568,98	Trên	Thi công cống qua đường, đầu nối cống	Xây dựng mới cống hộp BTCT kích thước BxH= (2,0x2,0)m, chiều dài cống L=34,12m	Kênh nội đồng xã Vĩnh Hưng
22	Km44+877,54	Trên	Thi công cống qua đường, đầu nối cống	Xây dựng mới cống hộp BTCT kích thước BxH= (1,5x1,5)m, chiều dài cống L=29,12m	Kênh nội đồng xã Vĩnh Hưng
23	Km44+991,47	Trên	Thi công cống qua đường, đầu nối cống	Nối cống tròn BTCT D=1,5m, chiều dài nối cống là 28,73m	Kênh nội đồng xã Vĩnh Hưng
24	Km45+95,76	Trên	Thi công cống qua đường, đầu nối cống	Xây dựng mới cống hộp BTCT kích thước BxH= 2x(2,5x2,0)m, chiều dài cống là 30,88m	Tại Km7+370 luồng tiêu Nghĩa Hưng - Tân Tiến - Đại Đồng - Bình Dương - Sông Phan.
25	Km45+558,52	Trên	Thi công cống qua đường, đầu	Nối cống tròn BTCT D = 1,0m, chiều dài cống L=33,41. Cao độ cống nối	Kênh nội đồng xã Vĩnh Hưng

			nối cống	bằng cao độ cống hiện trạng.	
26	Km45+241,19 đến Km45+662,61	Phải	Hoàn trả kênh, đầu nối tại Km45+241 và Km45+662	Xây dựng mương hoàn trả bằng BTCT phù hợp mặt cắt hiện trạng, kích thước $B \times H = (1,0 \times 1,2) \text{m}$	Dịch chuyển đoạn kênh 7A
27	Km46+723	Trên	Mở rộng cầu Thượng Lập	Xây dựng đơn nguyên cầu mới bên phải, cách cầu cũ 1m. Chiều dài cầu $L = 33,10 \text{m}$. - Kết cấu phần trên: gồm 7 phiến dầm I BTCT DƯL có chiều dài $L = 24 \text{m}$. - Mố cầu bằng BTCT trên hệ móng cọc khoan nhồi đường kính $D = 1 \text{m}$.	Km21+156 Sông Phan
28	Km47+557.20	Trên	Thi công cống qua đường, đầu nối cống	Xây dựng mới cống tròn $D = 1,2 \text{m}$. Chiều dài cống $L = 29,71 \text{m}$	Kênh nội đồng xã Vĩnh Hưng
29	Km47+661,5	Trên	Thi công cống qua đường, đầu nối cống	Xây dựng mới cống hộp BTCT kích thước $B \times H =$ $(1,2 \times 1,2) \text{m}$, chiều dài cống $L = 39,83 \text{m}$	Kênh nội đồng xã Vĩnh Hưng
30	Km47+678,89	Phải	Thi công cống qua đường, đầu nối cống	Xây dựng mới cống hộp BTCT kích thước $B \times H =$ $(1,5 \times 1,5) \text{m}$, chiều dài cống $L = 9,68 \text{m}$	Kênh nội đồng xã Vĩnh Hưng
31	Km47+700	Trên	Thi công cống qua đường, đầu nối cống	Xây dựng mới cống hộp BTCT kích thước $B \times H =$ $(1,5 \times 1,5) \text{m}$, chiều dài cống $L = 30,88 \text{m}$	Kênh nội đồng xã Vĩnh Hưng
32	Km48+100	Trên	Thi công cống qua đường, đầu nối cống	Xây dựng mới cống hộp BTCT kích thước $B \times H =$ $(2,0 \times 2,0) \text{m}$, chiều dài cống $L = 32,91 \text{m}$	Kênh nội đồng xã Vĩnh Hưng
33	Km49+364,13	Trên	Thi công cống qua đường, đầu nối cống	Xây dựng mới cống hộp BTCT kích thước $B \times H =$ $(1,2 \times 1,2) \text{m}$, chiều dài cống $L = 33,9 \text{m}$	Km0+970 luồng tiêu Việt Xuân - Bồ Sao - Lũng Hòa - Sông Phan
34	Km49+485,57	Trên	Thi công cống qua đường, đầu nối cống	Xây dựng mới cống hộp BTCT kích thước $B \times H =$ $(1,5 \times 1,5) \text{m}$, chiều dài cống $L = 49,16 \text{m}$	Kênh nội đồng xã Vĩnh Thành
35	Km49+682,38	Trên	Thi công cống qua đường, đầu nối cống	Nối cống tròn BTCT $D =$ $1,5 \text{m}$. Chiều dài cống nối $L = 12,65 \text{m}$. Cao độ cống nối bằng cống hiện trạng	Kênh nội đồng xã Vĩnh Thành

(Chi tiết theo hồ sơ đề nghị cấp phép kèm theo Tờ trình số 1048/TTr-SNN&MT ngày 11/08/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

4. Thời hạn cấp phép: Từ ngày được cấp giấy phép đến hết ngày 31/12/2026.

5. Trách nhiệm thực hiện các yêu cầu bắt buộc

5.1. Đối với Ban Quản lý dự án Hàng hải và Đường thủy:

- Chỉ được triển khai thi công các hạng mục trên sau khi được cấp phép hoạt động.

- Thực hiện đúng biện pháp thi công được phê duyệt. Trong quá trình thi công luôn đảm bảo dòng chảy thông thoáng, không để ách tắc cục bộ ảnh hưởng đến công tác tưới, tiêu; nếu để ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, đời sống dân sinh thì chủ đầu tư, nhà thầu thi công phải hoàn toàn chịu trách nhiệm.

- Thi công đúng phạm vi công trình được cấp phép, không được xâm lấn các công trình khác; trước khi thi công phải thông báo cho các Công ty TNHH MTV thủy lợi Liên Sơn (nay là Công ty TNHH MTV thủy lợi Vĩnh Phúc); UBND các xã Hội Thịnh, Vĩnh An, Vĩnh Hưng, Vĩnh Thành và Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên nước để cử cán bộ theo dõi, giám sát quá trình thi công. Đối với hạng mục xây dựng đê nổi, hoàn trả đề nghị Chủ đầu tư phải có phương án xây dựng thi công trước khi san lấp mặt bằng xây dựng công trình chính; trong quá trình thi công phải đảm bảo các biện pháp an toàn công trình thủy lợi, không ảnh hưởng đến các công trình lân cận và việc vận hành phục vụ sản xuất nông nghiệp.

- Phải chấp hành nghiêm chỉnh các nội dung quy định trong Giấy phép và các quy định hiện hành có liên quan; bảo đảm an toàn công trình thủy lợi; thực hiện đúng các quy định về bảo vệ môi trường và chất lượng nước. Không được làm ảnh hưởng đến nhiệm vụ, khả năng vận hành của công trình thủy lợi; không xây dựng trái phép, lấn chiếm, sử dụng đất trái phép trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi và các hành vi khác bị nghiêm cấm được quy định tại Điều 8 Luật Thủy lợi;

- Thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ được quy định tại Điều 28, Điều 29 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi. Chấp hành đầy đủ các nội dung quy định trong Quyết định cấp phép này; mọi thay đổi nội dung trong quyết định cấp phép này phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản;

- Trong quá trình vận hành, sử dụng hạng mục cống hoàn trả Ban Quản lý dự án Hàng hải và Đường thủy, phối hợp với các đơn vị quản lý, khai thác công trình đảm bảo hoạt động bình thường, không ảnh hưởng đến tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp và công năng ban đầu của công trình;

- Tuân thủ Quyết định số 96/2025/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của

UBND tỉnh Phú Thọ về Ban hành Quy định bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích lịch sử; điểm du lịch; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn tỉnh Phú Thọ và các quy định pháp luật khác liên quan;

- Thông báo cho Sở Nông nghiệp và Môi trường qua Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên nước và các đơn vị quản lý, khai thác kế hoạch thi công để các bên phối hợp kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện; chịu sự kiểm tra, thanh tra, giám sát quá trình thi công của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

- Rà soát các hoạt động thi công công trình, nếu thuộc phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thì tiếp tục thực hiện các thủ tục cấp phép theo quy định;

- Trường hợp, chưa thực hiện xong các hoạt động xây dựng trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi được Chủ tịch UBND tỉnh cấp giấy phép, đơn vị được cấp phép phải thực hiện việc gia hạn giấy phép trước thời điểm giấy phép hết hiệu lực ít nhất 25 ngày theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 24 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ định chi tiết một số điều Luật Thủy lợi;

- Sau khi hoàn thành các hoạt động xây dựng trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi được UBND tỉnh cấp giấy phép, Ban Quản lý dự án Hàng hải và Đường thủy thực hiện:

- + Thi công xong phải dọn dẹp, hoàn trả mặt bằng;

- + Trong vòng 7 ngày, đơn vị được cấp giấy phép phải thực hiện báo cáo đánh giá quá trình thực hiện giấy phép, gửi Sở Nông nghiệp & Môi trường (qua Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên nước) để tổng hợp, báo cáo các đơn vị liên quan.

5.2. Đối với Công ty TNHH MTV thủy lợi Liễn Sơn (nay là Công ty TNHH MTV Thủy lợi Vĩnh Phúc): Thực hiện giám sát quá trình thực hiện nội dung giấy phép đã được Chủ tịch UBND tỉnh cấp và các hoạt động khác liên quan trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do đơn vị khai thác, quản lý.

5.3. Đối với UBND các xã Hội Thịnh, Vĩnh An, Vĩnh Hưng và Vĩnh Thành: Tham gia phối hợp với Công ty TNHH một thành viên thủy lợi Liễn Sơn trong việc giám sát, khai thác bảo đảm an toàn công trình thủy lợi, đảm bảo nhu cầu phục vụ của người dân.

5.4. Sở Nông nghiệp và Môi trường: Chịu trách nhiệm về các nội dung trình Chủ tịch UBND tỉnh cấp phép; hướng dẫn, giám sát, kiểm tra và phối hợp giải quyết các vướng mắc phát sinh; tiếp tục rà soát tổng thể những nội dung đã được cấp phép để kịp thời phát hiện những nội dung còn bất cập, thiếu sót, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền để chỉ đạo cho phù hợp, đúng quy định của

pháp luật; rà soát tất cả những hoạt động thi công khác, trường hợp thuộc phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, yêu cầu đơn vị được cấp phép thực hiện các trình tự, thủ tục cấp phép theo quy định. Tổng hợp, báo cáo việc thực hiện giấy phép của Ban Quản lý dự án Hàng hải và Đường thủy.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Ban Quản lý dự án Hàng hải và Đường thủy, Chủ tịch Công ty TNHH MTV Thủy lợi Vĩnh Phúc, Chủ tịch UBND các xã Hội Thịnh, Vĩnh An, Vĩnh Hưng, Vĩnh Thành và đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đinh Công Sứ